

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường
đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;
Xét Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh “về việc thông qua dự thảo nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật khoáng sản.

b) Các cơ quan Nhà nước và tổ chức, cá nhân khác liên quan trong việc quản lý, thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

Điều 2. Nội dung quy định mức thu, đơn vị tính, phân cấp quản lý phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

1. Danh mục, mức thu, đơn vị tính phí:

STT	Loại khoáng sản	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
1	Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình	m ³	2.000
2	Cát vàng	m ³	7.500
3	Các loại cát khác	m ³	6.000
4	Đất sét, đất làm gạch, ngói	m ³	3.000
5	Các loại đất khác	m ³	2.000
6	Nước khoáng thiên nhiên	m ³	3.000

2. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác tận thu khoáng sản theo quy định của pháp luật khoáng sản bằng 60% mức thu phí của loại khoáng sản tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản (*không kể dầu thô, khí thiên nhiên, khí than*) là khoản thu ngân sách tỉnh hưởng 100%, được quản lý và sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu khóa X, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đoàn ĐBQH, UBND; UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính; Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu (NH).

CHỦ TỊCH 



Lữ Văn Hùng